

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM

Số: 99/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hội An, ngày 20 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 83/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hoàng L, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Phan Đăng L, phường T, thành phố H, tỉnh Q.
- Bị đơn: Ông Hồ Quốc A, sinh năm 1977; Địa chỉ: khối T, phường C, thành phố H, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Lê Thị Hoàng L với bị đơn ông Hồ Quốc A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà Lê Thị Hoàng L và bị đơn ông Hồ Quốc A thống nhất thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2.2] Về con chung: Có 02 con chung tên là Hồ Lê Bảo K, sinh ngày 22 tháng 9 năm 2008 và Hồ Lê Ngân K1, sinh ngày 15 tháng 02 năm 2014.

Sau khi ly hôn bà Lê Thị Hoàng L trực tiếp nuôi dưỡng hai con; ông Hồ Quốc A không cấp dưỡng nuôi con; Ông A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) bà Lê Thị Hoàng L tự nguyện nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0007602 ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố H. Trả lại cho bà Lê Thị Hoàng L 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- UBND phường C; số 60/2007;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Ấn văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhạn